

Họ và tên học sinh.....Số báo danh.....lớp.....

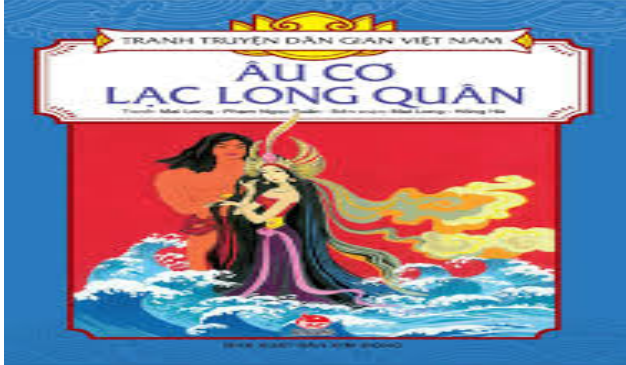
PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hiện thực lịch sử có tính chất nào sau đây?

- A. Tính duy nhất. B. Tính chủ quan. C. Tính đa dạng. D. Tính linh động.

Câu 2. Quan sát và phân biệt hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức qua các hình ảnh sau:



Hình 1



Răng của người tối cổ được tìm thấy ở Thẩm Khuyên

Hình 2

A. Hình 1 là lịch sử được con người nhận thức; Hình 2 là hiện thực lịch sử.

B. Hình 1 là hiện thực lịch sử; Hình 2 là lịch sử được con người nhận thức.

C. Hình 1 và Hình 2 đều là hiện thực lịch sử.

D. Hình 1 và Hình 2 đều là lịch sử được con người nhận thức.

Câu 3. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất chủ yếu diễn ra ở khu vực nào sau đây?

- A. Châu Á và châu Âu. B. Châu Âu và Bắc Mỹ. C. Châu Á và châu Phi. D. Châu Phi và Mỹ Latinh.

Câu 4. Nội dung nào sau đây là một trong những lí do cần khám phá lịch sử suốt đời?

A. Bắt kịp những công nghệ mới. B. Làm giàu trí thức cho bản thân.

C. Hoàn thiện năng lực thẩm mĩ. D. Hoàn thiện năng lực tính toán.

Câu 5. Để xác định tính chính xác, độ tin cậy của sử liệu là bước nào sau đây của quá trình tìm hiểu lịch sử?

A. Sưu tầm, tìm kiếm sử liệu. B. Thu thập, chọn lọc sử liệu.

C. Xử lý thông tin sử liệu. D. Phân loại danh mục sử liệu.

Câu 6. Quần thể di tích Đền Đô (Bắc Ninh) thuộc loại hình di sản văn hóa

- A. thiên nhiên. B. vật thể. C. phi vật thể. D. hỗn hợp.

Câu 7. Nội dung nào sau đây là nguồn tài nguyên quan trọng để khai thác và phát triển du lịch?

A. Các di tích lịch sử - văn hóa truyền thống dân tộc.

B. Sự đổi mới, xây dựng lại các công trình di sản.

C. Hoạt động sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp.

D. Kết quả hoạt động trong quá khứ của ngành du lịch.

Câu 8. Những yếu tố nào sau đây là dấu hiệu xác định một nền văn hoá bước sang thời kì văn minh?

A. Các công trình kiến trúc được xây dựng.

B. Có công cụ lao động đồ đá xuất hiện.

C. Chữ viết, nhà nước ra đời.

D. Từ khi con người xuất hiện.

Câu 9. Cửu chương toán thuật là một trong những thành tựu tiêu biểu của quốc gia nào sau đây?

A. Trung Quốc.

B. Hy Lạp.

C. Lưỡng Hà.

D. Nhật Bản.

Câu 10. Thành tựu của nền văn minh Ai Cập được hình thành và phát triển gắn với

A. sông Hằng.

B. sông Nin.

C. sông Ấn.

D. sông Hồng.

Câu 11. Công trình kiến trúc nào sau đây là của nền văn minh Ấn Độ?

A. Chùa hang A-gian-ta.

B. Kim tự tháp Khê-ốp.

C. Đền Pac-tê-nông.

D. Tượng thần Vệ nữ Mi-lô.

Câu 12. Cư dân cổ đại phương Đông cho rằng mỗi vòng quay của Mặt Trời quanh Trái Đất được tính là

A. 01 ngày.

B. 01 tuần.

C. 01 năm.

D. 01 tháng.

Câu 13. Văn hóa Phục hưng được coi là cuộc đấu tranh công khai đầu tiên trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng của giai cấp tư sản chống lại chế độ

- A. phong kiến lỗi thời. B. xã hội chủ nghĩa. C. tư bản chủ nghĩa. D. công xã nguyên thủy.

Câu 14. “*Qua một điểm ở ngoài một đường thẳng, chỉ có một đường thẳng song song với đường thẳng đó*”. Đó là phát biểu của nhà toán học nào sau đây?

- A. Ác-si-met. B. Pi-ta-go. C. Ô-cơ-lit. D. Ta-let.

Câu 15. Một trong những nhà sử học nổi tiếng của Hy Lạp cổ đại là

- A. Tư Mã Thiên. B. Pi-ta-go. C. Xô-phốc-lơ. D. Hê-rô-đốt.

Câu 16. Một trong những thành tựu tôn giáo nổi bật của văn minh Hy Lạp - La Mã thời cổ đại là sự ra đời của

- A. Ki-tô giáo. B. Nho giáo. C. Hin - đu giáo. D. Phật giáo.

Câu 17. Những tác phẩm: Bữa tiệc cuối cùng, Nàng Mô-na Li-sa thuộc lĩnh vực nào sau đây trong thời văn hóa Phục hưng thế kỉ XV-XVI?

- A. Hội họa. B. Văn học. C. Kịch. D. Kiến trúc.

Câu 18. Quốc gia nào sau đây đi tiên phong trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất (nửa sau thế kỉ XVIII - đầu thế kỉ XIX)?

- A. Đức. B. Pháp. C. Mĩ. D. Anh.

Câu 19. Năm 1807, Rô-bốt Phon-ton (Mỹ) đã chế tạo thành công loại phương tiện nào sau đây?

- A. Máy bay. B. Xe lửa. C. Tàu thủy. D. Ô tô.

Câu 20. Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, phát minh kĩ thuật nào sau đây đã tạo ra bước chuyển căn bản trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa?

- A. Động cơ đốt trong. B. Máy điện tín C. Máy tính điện tử. D. Máy hơi nước.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau:

“*Mưa đỏ*” không chỉ đơn thuần là một sản phẩm nghệ thuật, mà còn là nhiệm vụ chính trị tư tưởng giàu ý nghĩa, góp phần giáo dục truyền thống, củng cố niềm tin, bồi đắp lý tưởng và khơi dậy trách nhiệm của thế hệ hôm nay đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

(“Mưa đỏ” - Tác phẩm điện ảnh thể hiện tầm nhìn chiến lược và định hướng của Bộ Quốc phòng, Báo Quân đội nhân dân, ngày 31/8/2025)

a) “Mưa đỏ” một khúc tráng ca bi hùng trên màn ảnh rộng, tái hiện sinh động lịch sử hào hùng của dân tộc.

b) “Mưa đỏ” là một tác phẩm điện ảnh ra đời vào dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

c) “Mưa đỏ” là bộ phim sử dụng tri thức lịch sử là thời kì Cách mạng tháng Tám thành công và sự thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945).

d) “Mưa đỏ” là bộ phim đã phát huy vai trò của Điện ảnh Quân đội nhân dân trong sự nghiệp văn hóa - nghệ thuật.

Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:

“*Cuối cùng, người Hy Lạp cũng thắng cuộc chiến nhờ con ngựa thành Troy – một con ngựa gỗ khổng lồ mà người Hy Lạp đã lắp ghép từ gỗ của tàu thuyền để đánh lừa người Troy. Theo kể sách của Odysey, người Hy Lạp giả vờ rút quân và chỉ để lại một người làm nhiệm vụ đánh lừa quân Troy. Người thành Troy tưởng con ngựa gỗ là món quà của Hy Lạp nên đưa vào trong thành Troy mà không hay rằng bên trong con ngựa gỗ khổng lồ là binh lính Hy Lạp phục sẵn. Khi con ngựa gỗ được đưa vào trong thành Troy, nhân lúc quân Troy say sưa tiệc chiến thắng, binh lính trong ngựa gỗ đã lao ra đánh và mở cổng thành cho quân Hy Lạp bên ngoài vào. Người thành Troy đều bị giết hoặc bị bắt làm nô lệ*”.

(Thùy Dương, Nàng Helen thành Troy – Nguồn cơn cuộc chiến 10 năm, Báo Tin tức, 28-09-2021)

a) Quân Hy Lạp đã đánh bại thành Troy bằng chiến thuật mưu mẹo.

b) Tư liệu phản ánh một sự kiện lịch sử có thật trong chiến tranh Hy Lạp – Troy, chỉ được con người nhận thức qua truyền thuyết.

c) Câu chuyện “Con ngựa thành Troy” kể về chiến thắng của người Hy Lạp sau một thập kỉ vây hãm thành Troy bất thành.

d) Đoạn tư liệu trên phản ánh lịch sử Hy Lạp ở thời kỳ trung đại.

PHẦN II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1. (1,5 điểm)

Kể tên một số di sản văn hóa tiêu biểu của tỉnh Bắc Ninh và đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản đó.

Câu 2. (1,5 điểm)

Trình bày thành tựu về chữ viết của nền Văn minh phương Đông cổ - trung đại. Sự ra đời của chữ viết có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của nền Văn minh phương Đông thời kỳ này.

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

(HDC có 02 trang)

**HDC ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2025 - 2026**

Môn: Lịch sử 10

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (5,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm.

Câu hỏi	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	A	A	B	B	C	B	A	C
Câu hỏi	9	10	11	12	13	14	15	16
Đáp án	A	B	A	C	A	C	D	A
Câu hỏi	17	18	19	20				
Đáp án	A	D	C	D				

2. Câu trắc nghiệm đúng sai (2,0 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai. Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

Lệnh hỏi	a	b	c	d
Đáp án câu 1	Đ	Đ	S	Đ
Đáp án câu 2	Đ	S	Đ	S

Phần II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1	Kể tên một di sản văn hóa hoặc di sản thiên nhiên của tỉnh Bắc Ninh và đề xuất giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị di sản đó.	1,5
	- HS kể tên một di sản văn hóa hoặc di sản thiên nhiên của tỉnh Bắc Ninh (VD: chùa Bồ Đà, chùa Vĩnh Nghiêm, Khu di tích Đền Đô, hát Quan họ,...) (HS chỉ kể được 1 di sản: 0,25 điểm; từ 02 được từ 2 di sản trở lên được 0,5 điểm)	0,5
	- HS giới thiệu khái quát về giá trị di sản đó	0,25
	- Một vài biện pháp để bảo tồn, phát huy giá trị của di tích đó như: + Nâng cao nhận thức của người dân địa phương, khách thăm quan về giá trị của di tích; + Thường xuyên bảo vệ, tôn tạo di tích, nhưng khi bảo tồn cần tôn trọng nguyên bản, đảm bảo tính trung thực, không làm sai lệch các giá trị và đặc điểm vốn có của di tích; + Tăng cường quảng bá, tổ chức các lễ hội liên quan đến di tích.....	0,75 (mỗi ý đúng 0,25)
Câu 2	Trình bày thành tựu về chữ viết của nền Văn minh phương Đông cổ - trung đại. Sự ra đời của chữ viết có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của nền Văn minh phương Đông thời kỳ này.	1,5
	Thành tựu về chữ viết của nền Văn minh phương Đông cổ - trung đại.	0,75
	Thành tựu chữ viết người Ai Cập: chữ tượng hình, viết trên giấy papyrut...	0,25
	Thành tựu chữ viết người Trung Quốc: Chữ giáp cốt, chữ Kim văn, Viết trên mai rùa, đất sét rồi nung khô, viết trên thẻ tre...	0,25
	Thành tựu chữ viết người Ấn Độ: Chữ viết cổ nhất của Ấn Độ được tìm thấy trong nền văn minh sông Ấn. Sau đó xuất hiện chữ Kha – rốt – thi và chữ Bra-mi. Người Ấn đã cải biên thành chữ San-xcrit (Phạn)...	0,25
	Sự ra đời của chữ viết có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển của nền Văn	0,75

	<i>minh phương Đông thời kỳ này (tùy hs trình bày mà cho điểm, mỗi ý nghĩa đúng được 0,25 điểm)</i>	
	Gợi ý: Sự ra đời của chữ viết có ý nghĩa cực kỳ <i>quan trọng</i> , giúp <i>lưu trữ, truyền bá tri thức</i> qua các thế hệ.	0,25
	Phản ánh <i>trình độ tư duy cao</i> , tạo nền tảng để <i>ghi chép lịch sử, phát minh và phát triển xã hội phức tạp</i> ,	0,25
	Thể hiện sự <i>tiếp thu và sáng tạo</i> văn hóa của các dân tộc phương Đông, đánh dấu một <i>bước tiến</i> lớn của văn minh nhân loại, không chỉ đơn thuần sao chép mà còn biến đổi cho phù hợp với bản sắc riêng.	0,25

----- **Hết** -----